

CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ MEVN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ỨNG DỤNG KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ MEVN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MEVN TECHNICAL AND TECHNOLOGY APPLICATIONS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MEVN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107618977

3. Ngày thành lập: 02/11/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 14/18 Võ Văn Dũng, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0435375498

Fax: 0435375498

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
4.	Xây dựng nhà các loại	4100
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
9.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
11.	Thu gom rác thải độc hại	3812
12.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

13.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
17.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
18.	Bán buôn gạo	4631
19.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
20.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
21.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
22.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
26.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
27.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
28.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
29.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
30.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán buôn tổng hợp	4690
36.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
37.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
38.	Trồng cây ăn quả	0121
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
43.	Phá dỡ	4311
44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
46.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
47.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
48.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
49.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
50.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
51.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
52.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
53.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
54.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
55.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
56.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
57.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
58.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
59.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
60.	Bán buôn thực phẩm	4632
61.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
62.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: LÊ ĐÌNH PHÚC

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 18/10/1983 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B2810317

Ngày cấp: 12/01/2009 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P203-CT1-KĐT Mễ Trì, tổ dân phố số 05 Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P203-CT1-KĐT Mễ Trì, tổ dân phố số 05 Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ ĐÌNH PHÚC

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 18/10/1983 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: B2810317

Ngày cấp: 12/01/2009 Nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P203-CT1-KĐT Mễ Trì, tổ dân phố số 05 Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P203-CT1-KĐT Mễ Trì, tổ dân phố số 05 Mễ Trì Thượng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội